

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận tốt nghiệp và Cấp bằng tốt nghiệp,
Vừa làm vừa học trình độ Đại học - Năm 2021**

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06/09/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐTr ngày 20/08/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về Ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ kết luận biên bản họp ngày 22/10/2021 của Hội đồng tốt nghiệp Cao đẳng, liên thông Đại học, VLVH năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Nghiệp vụ Xây dựng và Đào tạo thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và Cấp bằng tốt nghiệp vừa làm vừa học trình độ Đại học năm 2021 cho 39 sinh viên khóa 2016 - 2021, ngành Kỹ thuật Cấp Thoát nước với danh hiệu Kỹ sư Cấp Thoát nước. (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng tốt nghiệp, Trưởng các đơn vị: Trung tâm Bồi dưỡng Nghiệp vụ Xây dựng và Đào tạo thường xuyên, Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Tổ chức - Hành Chính, Phòng Tài chính - Kế toán, Khoa Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Website trường;
- Phòng KT&ĐBCL (mc);
- Lưu: VT, TTBDNVXD&ĐTTX.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Xuân

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP
VỪA LÀM VỪA HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2021
LỚP KN16D02-ĐT, NGÀNH KỸ THUẬT CẤP THOÁT NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số: **56** /QĐ-ĐHXDMT ngày **27** tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

Stt	Mã số Sinh viên	Họ và Tên	Giới tính	Năm sinh	Toàn khóa	
					Điểm TBC	Xếp loại
1	16D41101040219	Lê Ngọc Anh	Nam	02/06/1992	3.23	Giỏi
2	16D41101040196	Võ Văn Cảnh	Nam	16/10/1990	2.91	Khá
3	16D41101040197	Phạm Quốc Chương	Nam	15/09/1982	2.95	Khá
4	16D41101040198	Chế Hùng Cường	Nam	02/12/1986	3.12	Khá
5	16D41101040220	Bùi Ngọc Đăng	Nam	22/07/1980	3.39	Giỏi
6	16D41101040199	Nguyễn Văn Đức	Nam	01/09/1980	3.01	Khá
7	16D41101040222	Dương Quốc Hiệp	Nam	21/07/1989	3.17	Khá
8	16D41101040201	Nguyễn Thanh Hùng	Nam	16/10/1983	3.27	Giỏi
9	16D41101040202	Nguyễn Phú Hưng	Nam	01/01/1991	2.90	Khá
10	16D41101040203	Nguyễn Duy Khánh	Nam	19/09/1984	2.96	Khá
11	16D41101040225	Huỳnh Văn Kiệt	Nam	04/02/1990	2.83	Khá
12	16D41101040226	Bùi Thế Lân	Nam	24/03/1985	3.16	Khá
13	16D41101040204	Trần Văn Lộc	Nam	1982	3.01	Khá
14	16D41101040227	Nguyễn Hữu Nghĩa	Nam	20/10/1991	2.77	Khá
15	16D41101040228	Tăng Tiểu Phi	Nam	09/07/1974	3.27	Giỏi
16	16D41101040205	Trương Thiện Tài	Nam	18/11/1990	3.08	Khá
17	16D41101040206	Đinh Ngọc Thà	Nam	02/02/1980	3.17	Khá
18	16D41101040208	Danh Nhật Thanh	Nam	27/07/1983	2.90	Khá
19	16D41101040229	Ngô Minh Thành	Nam	1976	2.79	Khá
20	16D41101040209	Hà Quốc Thịnh	Nam	13/04/1986	3.17	Khá
21	16D41101040211	Trần Thanh Như Thủy	Nữ	24/12/1990	3.03	Khá
22	16D41101040212	Lưu Văn Tính	Nam	30/12/1982	2.80	Khá
23	16D41101040230	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	25/10/1988	2.81	Khá
24	16D41101040214	Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	02/08/1977	2.91	Khá



Stt	Mã số Sinh viên	Họ và Tên	Giới tính	Năm sinh	Toàn khóa	
					Điểm TBC	Xếp loại
25	16D41101040215	Lê Thị Bích Tuyền	Nữ	29/01/1991	3.64	Xuất sắc
26	16D41101040231	Võ Minh Út	Nam	30/09/1992	2.85	Khá
27	16D41101040232	Trần Nhựt Vĩ	Nam	01/07/1992	3.30	Giỏi
28	16D41101040217	Trần Văn Minh Vương	Nam	20/05/1991	2.84	Khá
29	16D41101040218	Huỳnh Văn Xuân	Nam	1980	3.03	Khá

Danh sách gồm có: 29 Sinh viên.

LẬP BẢNG

TRUNG TÂM BDNVXD&ĐTTX

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Minh Tiến



Trương Công Hào



Nguyễn Văn Xuân



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP
VỪA LÀM VỪA HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2021
LỚP KN16D03-KG, NGÀNH KỸ THUẬT CẤP THOÁT NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số: **56** /QĐ-ĐHXD-MT ngày **27** tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

Stt	Mã số Sinh viên	Họ và Tên	Giới tính	Năm sinh	Toàn khóa	
					Điểm TBC	Xếp loại
1	16D41101040154	Bùi Hoàng Chiến	Nam	17/06/1989	2.82	Khá
2	16D41101040155	Lưu Văn Chung	Nam	05/09/1983	2.59	Khá
3	16D41101040158	Huỳnh Thị Mỹ Đào	Nữ	08/12/1993	2.53	Khá
4	16D41101040162	Đỗ Quốc Duy	Nam	07/10/1998	2.27	Trung bình
5	16D41101040166	Nguyễn Thái Hòa	Nam	13/07/1992	2.72	Khá
6	16D41101040167	Trần Huy Hoàng	Nam	08/01/1990	3.02	Khá
7	16D41101040183	Hồ Thái Tâm	Nam	11/08/1992	3.17	Khá
8	16D41101040184	Bùi Ngọc Thắng	Nam	23/10/1986	2.55	Khá
9	16D41101040185	Lê Quyết Thắng	Nam	01/04/1995	2.55	Khá
10	16D41101040190	Trần Đức Trí	Nam	19/05/1989	2.37	Trung bình

Danh sách gồm có: 10 Sinh viên.

LẬP BẢNG

TRUNG TÂM BDNVXD&ĐTTX

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Minh Tiến



Trương Công Hào



Nguyễn Văn Xuân